TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 05 /02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Kim Mỹ và ông Vũ Đức Bính
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà, thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến C**, sinh năm 1996; nơi sinh và cư trú: xóm 7, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/11/2017 chuyển tạm giam tại tại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình ngày 11/11/2017 (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Văn N, sinh năm 1959; trú tại: xóm 13, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1987; trú tại: phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Là người thường xuyên sử dụng hê rô in, khoảng 13 giờ ngày 10/11/2017 C đi bộ từ nhà đến khu vực gần chợ K, xã K, huyện K, tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây C gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi đang đứng ở ven đường; C hỏi và mua được của người đàn ông này 02 gói Hêrôin với giá 200.000đ rồi bỏ vào túi quần sau đó quay về tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày khi về đến đoạn đường QL10 cầu Đổi mới thuộc xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình C dừng lại lấy gói hêrôin ra để kiểm tra; ngay lúc đó Công an huyện K và Công an xã Đ đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra hành chính; biết không giấu được vi phạm của mình C đã giao nộp cho tổ công tác Công an huyện K 02 gói hêrôin (01

gói đang cầm trên tay và 01 gói lấy trong túi quần). Tổ công tác Công an huyện K đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong 02 gói hêrôin và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến C theo quy định.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói thu giữ của C có khối lượng lần lượt là 0,16 gam ký hiệu M1 và 0,19 gam ký hiệu M2 gửi trưng cầu giám định. Kết luận giám định số 223/KLGĐ-PC54-MT ngày 11/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,586 gam, M2 có khối lượng 0,1920; tổng khối lượng là 0,3506 gam đều là chất ma túy, loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 10/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố về điều luật đã truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị Quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 106 và Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình số 223/2017/GĐMT mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có 0.2343 gam hêrôin và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ 02 gói nhỏ và vỏ phong bì niêm phong thu giữ vật chứng khi bắt bị cáo. Án phí HSST bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nôi dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận sử dụng ma túy từ đầu năm 2017 và xác nhận diễn biến sự việc xảy ra như tóm tắt nội dung vụ án của tòa án. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ là 02 gói hêrôin; biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng; kết luận giám định số 223/KLGĐ-PC54-MT ngày 11/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 10/11/2017 tại đoạn đường QL10 cầu Đổi mới thuộc xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Tiến C có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,3506gam heroin với mục để đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã

hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục.

[4] Xét tình tiết của vụ án: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Mặt khác đối với tội phạm nêu trên thì tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 mức khung hình phạt từ 2 đến7 năm tù; tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 thì mức khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù và theo tinh thần Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để xử lý đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc Hêrôin**:** bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực gần chợ K, xã K, huyện K nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình ghi số 223/2017/GĐMT mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có 0.2343 gam hêrôin và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ 02 gói nhỏ và vỏ phong bì niêm phong thu giữ vật chứng khi bắt bị cáo đây là vật nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

[7]Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p, khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 và điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

2. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến C 19 (mười chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2017.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình ghi số 223/2017/GĐMT mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có 0.2343 gam hêrôin và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ 02 gói nhỏ và vỏ phong bì niêm phong thu giữ vật chứng khi bắt bị cáo.

(chi tiết vật chứng có trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Kim Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 12/01/2018)

4. Án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Thế Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K;
- Chi Cục T.H.A huyện K;
- Công an huyện K;
-UBND xã Đ;
-Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.